

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày 24 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Năm – Giáo viên
Ông Hà Văn Dưa

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024; đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lữ Quốc V, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2004, tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn N và bà Mạc Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 30/9/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

2. Họ và tên: Lương Văn Ph, sinh ngày 25 tháng 3 năm 2005, tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn B và bà Lò Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 30/9/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

3. Họ và tên: Hà Văn Kh, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2007, tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh

Hóa; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Hà Thị D; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2023 đến ngày 30/9/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hà Văn Kh:* Chị Hà Thị D, sinh năm 1983; trú tại: Bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Là mẹ đẻ của bị cáo Kh); Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Lữ Quốc V và Hà Văn Kh:* Ông Nguyễn Ngọc Khang – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Đại diện Trường Trung học phổ thông Quan Sơn:* Bà Trần Thị Ph – Giáo viên – Bí thư đoàn trường; Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lữ Văn Th, sinh năm 1973; trú tại: Bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 00 phút, ngày 24/9/2023, tổ công tác Công an huyện Quan Sơn phối hợp với Công an xã Tr tiến hành tuần tra tại khu vực bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe máy màu xanh, BKS: 36AA-861.60 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe, kiểm tra hành chính đối với người này. Quá trình kiểm tra, đối tượng trên đã tự lấy các đồ vật trong người ra để lực lượng Công an kiểm tra thì phát hiện từ cặp quần bên trái của người này có lấy ra một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có đựng 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa 14 (mười bốn) viên màu hồng, bề mặt có in ký hiệu chữ “WY” và 01 (một) viên nén màu xanh, đỏ, bề mặt in ký hiệu chữ “A” nghi là ma túy tổng hợp. Đối tượng khai nhận tên là Hà Văn Kh, sinh năm: 2007; cư trú tại bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Số đồ vật trên là ma túy tổng hợp của Lữ Quốc V, sinh năm: 2004 và Lương Văn Ph, sinh năm: 2005; cùng trú tại bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa giao cho Kh để mang đi bán. Xét thấy có dấu hiệu phạm tội, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật, phương tiện liên quan và đưa Kh về trụ sở Công an để tiến hành điều tra làm rõ. Tiến hành mở rộng điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn thực hiện giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lữ Quốc V, sinh năm 2004, trú tại: bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa phát hiện thu giữ 20 (hai mươi) viên ma túy tổng hợp đựng trong túi nilong màu xanh - đen được Lữ Quốc V cất giấu tại chỗ ở của mình; 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen kèm theo số thuê bao 0348652828; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, hư hỏng, vỡ màn hình kèm số sim:

0382985708; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu gold kèm số sim: 0399897042; số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng). Cùng ngày 24/9/2023 Lương Văn Ph, sinh năm 2005, cư trú: bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 24/9/2023 của mình cùng với Lữ Quốc V và Hà Văn Kh.

Tại bản kết luận giám định số: 343/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 14 (một bốn) viên nén màu hồng, bề mặt ký hiệu chữ “WY” của phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Tang vật Hà Văn Kh” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,266g (một phẩy hai sáu sáu gam) loại: Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén màu xanh, đỏ bề mặt in ký hiệu “A” của phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Tang vật Hà Văn Kh” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,095g (không phẩy không chín năm gam) loại: Methamphetamine.

- 19 (mười chín) viên nén màu hồng bề mặt có in ký hiệu “WY” của phong bì niêm phong mặt trước ghi: “Lữ Quốc V” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,729g (một phẩy bảy hai chín gam) loại: Methamphetamine.

- 01 (một) viên nén màu nâu đỏ của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Lữ Quốc V” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,097g (không phẩy không chín bảy gam) loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận, vào khoảng 11 giờ ngày 24/9/2023, Lữ Quốc V đang ở nhà mình cùng với Lương Văn Ph thì có một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ đến nhà V hỏi mua ma túy và được V đồng ý bán ma túy, tuy nhiên V không trực tiếp bán ma túy tại nhà mình mà yêu cầu người đàn ông mua ma túy nêu trên đến dốc Km28 (thuộc bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa), cách nhà V khoảng 01 km để giao dịch ma túy. Sau đó, V có nói với Ph là đi lấy tiền và giao ma túy giúp V nhưng tại thời điểm trên Ph đang chơi game nên nói với V là đang bận không đi được, Việt nói với Ph gọi cho Hà Văn Kh lên nhà V để đi giao ma túy. Sau đó, Ph có nhắn tin cho Kh qua ứng dụng Zalo với nội dung: “Lên anh V nhờ chút việc”. Sau khi nhận được tin nhắn thì Kh có đi đến nhà V. Tại đây Kh có gặp Ph và đang ngồi chơi. Ngồi chơi tại nhà V một lúc thì V có nói với Kh là đi đến đoạn dốc Km28 (địa chỉ bản Ng, xã Tr, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa) để lấy tiền từ một người đàn ông. Kh điều khiển xe máy BKS: 36AA-861.60 (xe của bà Hà Thị D – là mẹ của Kh) đi lên km 28 để nhận tiền. Sau khi nhận số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) từ người đàn ông trên thì Kh đi về và đưa số tiền trên cho V. Sau đó, V đi vào trong phòng ngủ lấy ma túy, loại ma túy tổng hợp (hồng phiến) và cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa lại cho Kh đi giao cho người đàn ông mua ma túy đang đứng đợi tại Km28. Trên đường Kh đi giao ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mang theo.

Vật chứng của vụ án thu giữ đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn chờ xử lý theo quy định gồm:

- Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của 02 phong bì và 13 (mười ba) viên nén màu hồng, bề mặt có in ký hiệu “WY” có tổng khối lượng 1,175g (một phẩy một bảy lăm gam); 0,067g (không phẩy không sáu bảy gam) chất bột màu xanh đỏ của phong bì mặt trước ghi “Tang vật Hà Văn Kh”; 17 (một bảy) viên nén màu hồng bề mặt có in ký hiệu “WY” có tổng khối lượng là 1,545g (một phẩy năm bốn năm gam); 0,065g (không phẩy không sáu lăm gam) chất bột màu nâu đỏ của phong bì mặt trước ghi “Lữ Quốc V”. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ, tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trọng Thắng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, hư hỏng, vỏ màn hình kèm số sim: 0382985708.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu gold kèm số sim: 0399897042.

- Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) thu giữ của Lữ Quốc V.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen thu giữ của Lữ Quốc V không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã trả lại cho ông Lữ Văn N (bố của Lữ Quốc V, người được V ủy quyền).

Đối với chiếc xe máy, màu xanh, BKS: 36AA-861.60 là của chị Hà Thị D (mẹ đẻ của bị cáo Kh) không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn đã tiến hành trả lại chiếc xe máy nêu trên cho chị D.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSQS, ngày 18/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Lữ Quốc V, Lương Văn Ph và Hà Văn Kh về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện VKSND huyện Quan Sơn tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lữ Quốc V, Lương Văn Ph và Hà Văn Kh phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 của BLHS, xử phạt bị cáo Lữ Quốc V mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của BLHS, xử phạt bị cáo Lương Văn Ph mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của BLHS, xử phạt bị cáo Hà Văn Kh mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp.

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, hư hỏng, vỡ màn hình kèm số sim: 0382985708 của Hà Văn Kh.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu gold kèm số sim: 0399897042 của Lương Văn Ph.

+ Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) do Lữ Quốc V có được từ việc phạm tội mà có.

* Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn Ph và Hà Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Lữ Quốc V.

Người bào chữa cho các bị cáo Lữ Quốc V và Hà Văn Kh đều thống nhất với ý kiến của Đại diện VKS về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Hà Văn Kh phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế, xã hội còn nhiều khó khăn, tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhân thân của các bị cáo đều tốt, bị cáo Kh là học sinh. Đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lữ Quốc V mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, bị cáo Hà Văn Kh mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Đại diện Trường THPT Quan Sơn có mặt tại phiên tòa và đã có văn bản nhận xét, đánh giá về Hà Văn Kh khi đến Trường luôn cố gắng học tập, thực hiện nội quy đầy đủ, tích cực tham gia các hoạt động thể thao của Đoàn Thanh niên phát động. Nhà trường đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình, cống hiến cho xã hội.

Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, lời trình bày người chứng kiến; Bản kết luận giám

định, các văn bản tố tụng hình sự khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích bán kiếm lời, Lữ Quốc V đã đi lên khu vực bản Mông, xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa mua ma túy về cất giấu để bán kiếm lời. Khi có người đàn ông đến nhà hỏi mua ma túy thì V đồng ý bán. Sau khi thống nhất việc mua bán ma túy, V nhờ Lương Văn Ph lên lấy tiền của người mua ma túy, do đang chơi game nên Ph đã nhắn tin qua Zalo cho Hà Văn Kh lên nhà V để thực hiện việc nhận tiền và giao ma túy. Hà Văn Kh sau khi lên nhà Lữ Quốc V đã đi nhận tiền của người mua ma túy về đưa cho V rồi nhận ma túy từ V để đi giao cho người mua. Hành vi bán trái phép chất ma túy với khối lượng 1,361g (một phẩy ba sáu một gam) loại: Methamphetamine của Lương Văn Ph, Hà Văn Kh; hành vi bán, tàng trữ để bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 3,187g (ba phẩy một tám bảy gam) loại: Methamphetamine của Lữ Quốc V đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS. Như vậy, Cáo trạng của VKSND huyện Quan Sơn truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong toàn xã hội, ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vòng lao lý, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Việc đấu tranh với tội phạm ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn Dân. Bản thân các bị cáo tuổi còn trẻ, có bị cáo còn đang trong độ tuổi ăn học nhưng đã ham chơi, lêu lổng a dua đua đòi nên đã tìm đến ma túy để tìm cảm giác lạ, thỏa mãn cho bản thân. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Lữ Quốc V là người đi mua ma túy về nhà cất giấu để bán kiếm lời với tổng khối lượng 3,187g (ba phẩy một tám bảy gam); Lương Văn Ph biết Việt thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, khi V nhờ đi lấy tiền của người mua ma túy thì Ph đã gọi cho Hà Văn Kh lên nhà V để Kh đi lấy tiền và giao ma túy cho người mua; Hà Văn Kh khi được nhờ đi lấy tiền và giao ma túy cho người mua thì Kh đồng ý và sử dụng xe máy đi thực hiện việc bán trái phép chất ma túy với khối lượng 1,361g (một phẩy ba sáu một gam). Do đó Lữ Quốc V giữ vai trò số 1, Lương Văn Ph và Hà Văn Kh giữ vai trò số 2 trong vụ án.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; đại diện nhà trường của bị cáo Hà Văn Kh có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị

cáo Lương Văn Ph đã đến Cơ quan CSĐT công an huyện Quan Sơn đầu thú hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo Kh còn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận bản thân bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước. Vì vậy, bị cáo Lữ Quốc V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; bị cáo Lương Văn Ph và Hà Văn Kh được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4]. Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần lên cho các bị cáo mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo. Đối với bị cáo Hà Văn Kh khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Do đó, khi lượng hình xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ TNHS, quy định của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội để quyết định mức hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lữ Quốc V và Lương Văn Ph không có công ăn việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy, còn sống phụ thuộc vào gia đình (Gia đình bị cáo Việt có giấy chứng nhận hộ nghèo). Bị cáo Hà Văn Kh là người dưới 18 tuổi phạm tội, theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của BLHS. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.
- Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, hư hỏng, vỡ màn hình kèm số sim: 0382985708 của Hà Văn Kh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu gold kèm số sim: 0399897042 của Lương Văn Ph và số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) thu của Lữ Quốc V. Những vật chứng trên các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội và từ việc phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7]. Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông mua ma túy với V, Ph, Kh: Do các bị cáo không quen biết với người đàn ông mua ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ để tiến hành bắt, khởi tố đối với người đàn ông mua ma túy trên.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lữ Quốc V: Do V không quen biết đối tượng bán ma túy cho mình và không biết tên tuổi địa chỉ nên không thể xác định được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Lương Văn Ph và Hà Văn Kh phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lữ Quốc V gia đình thuộc diện hộ nghèo (có Giấy chứng nhận hộ nghèo), có đơn đề nghị miễn án phí nên miễn án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 (bị cáo Lương Văn Ph áp dụng thêm khoản 2) Điều 51; Điều 58 của BLHS đối với các bị cáo Lữ Quốc V và Lương Văn Ph.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của BLHS đối với bị cáo Hà Văn Kh.

*** Tuyên bố:** Các bị cáo Lữ Quốc V, Lương Văn Ph và Hà Văn Kh phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*** Xử phạt:**

- Bị cáo Lữ Quốc V 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2023.

- Bị cáo Lương Văn Ph 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2023.

- Bị cáo Hà Văn Kh 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2023.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của 02 phong bì và 13 (mười ba) viên nén màu hồng, bề mặt có in ký hiệu “WY” có tổng khối lượng 1,175g (một phẩy một bảy lăm gam); 0,067g (không phẩy không sáu bảy gam) chất bột màu xanh đỏ của phong bì mặt trước ghi “Tang vật Hà Văn Kh”; 17 (mười bảy) viên nén màu hồng bề mặt có in ký hiệu “WY” có tổng khối lượng là 1,545g (một phẩy năm bốn năm gam); 0,065g (không phẩy không sáu lăm gam) chất bột màu nâu đỏ của phong bì mặt trước ghi “Lữ Quốc V”. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ, tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trọng Thắng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, hư hỏng, vỡ màn hình kèm số sim: 0382985708 của Hà Văn Kh.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu gold kèm số sim: 0399897042 của Lương Văn Ph.

- Số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) của Lữ Quốc V do phạm tội mà có.

(Số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2023).

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 (Đối với bị cáo Lương Văn Ph và Hà Văn Kh); điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 (đối với bị cáo Lữ Quốc V) và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lương Văn Ph và Hà Văn Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo Lữ Quốc V.

*** Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo; người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuấn